

Số: 971 /BC-STC

An Giang, ngày 08 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Sơ kết Công tác tài chính – ngân sách 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021

A. Tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách 6 tháng đầu năm 2021:

I. Thu ngân sách nhà nước:

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 5.030 tỷ đồng, đạt 73,3% so dự toán năm, bằng 124,1% so với cùng kỳ, bao gồm:

a) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 167 tỷ đồng, đạt 90,8% so dự toán năm, bằng 219,2% so với cùng kỳ.

b) Thu nội địa : 4.863 tỷ đồng, đạt 72,8% so dự toán năm, bằng 129,3% so với cùng kỳ. Nếu không kể số thu xổ số kiến thiết và tiền sử dụng đất thì đạt 61% so dự toán, trong đó:

+ Có 13/16 khoản thu đạt và vượt tiến độ bình quân dự toán (50%), gồm: thu từ DNNN Trung ương; thu từ DNNN địa phương; thu thuế CTN ngoài quốc doanh; lệ phí trước bạ; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; thuế BVMT; thu phí, lệ phí; thu tiền sử dụng đất; thu cho thuê mặt, đất mặt nước; thu cấp quyền khai thác khoáng sản; thu cổ tức và thu xổ số kiến thiết.

+ Có 03/16 khoản thu đạt thấp so tiến độ bình quân dự toán (50%), gồm: thu từ DN có vốn đầu tư ngoài nước; thu tại xã và thu khác ngân sách.

Phân theo địa bàn, gồm:

+ Cấp tỉnh : 3.564 tỷ đồng, đạt 69,9% so dự toán năm, bằng 129,5% so với cùng kỳ.

+ Cấp huyện : 1.466 tỷ đồng, đạt 83% so dự toán năm, bằng 112,7% so với cùng kỳ, trong đó 11/11 huyện, thị xã, thành phố thu đạt vượt tiến độ dự toán (50%).

2. Thu Ngân sách địa phương: 8.191 tỷ đồng, đạt 54,1% so dự toán năm, gồm:

- Thu cân đối ngân sách: 4.532 tỷ đồng, đạt 75,2% so dự toán.

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên : 3.659 tỷ đồng, đạt 41,1% so dự toán, trong đó:

+ Bổ sung cân đối : 2.872 tỷ đồng, đạt 41,7% so dự toán.

+ Bổ sung có mục tiêu : 787 tỷ đồng, đạt 38,9% so dự toán.

II. Về chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương 5.183 tỷ đồng, đạt 34,2% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 74,6% so với cùng kỳ năm trước, gồm

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 4.716 tỷ đồng, đạt 36,5% dự toán năm, bằng 78,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

a) **Chi đầu tư phát triển:** 538 tỷ đồng, đạt 15,5% dự toán năm, bằng 37,6% so với cùng kỳ năm trước

b) **Chi thường xuyên:** 4.174 tỷ đồng, đạt 45,6% dự toán năm, bằng 91,2% so với cùng kỳ năm trước.

c) **Chi trả nợ lãi vay:** 4 tỷ đồng, đạt 26,9% dự toán năm.

2. Chi từ nguồn Trung ương BSCMT: 458 tỷ đồng, đạt 22,7% dự toán năm, bằng 48,8% so với cùng kỳ năm trước.

3. Chi đầu tư từ bội chi NSDP: 9 tỷ đồng, đạt 4,3% dự toán năm.

*** Phân theo loại chi:**

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo : 1.818 tỷ đồng, đạt 46% dự toán năm, bằng 102,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi sự nghiệp y tế : 415 tỷ đồng, đạt 52,7% dự toán năm, bằng 73% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi đảm bảo xã hội : 346 tỷ đồng, đạt 72,4% dự toán năm, bằng 61% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi quản lý hành chính : 908 tỷ đồng, đạt 55,6% dự toán năm, bằng 95,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi an ninh quốc phòng : 206 tỷ đồng, đạt 61,1% dự toán năm, bằng 92,7% so với cùng kỳ năm trước.

b/ Phân theo địa bàn :

+ Cấp tỉnh : 1.607 tỷ đồng, đạt 19,3% dự toán năm, bằng 55,3% so với cùng kỳ năm trước.

+ Cấp huyện: 3.576 tỷ đồng, đạt 52,4% dự toán năm, bằng 88,4% so với cùng kỳ năm trước.

III. Đánh giá công tác quản lý, điều hành tài chính, ngân sách:

1. Về quản lý, điều hành ngân sách:

- Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành dự toán thu, chi NSNN hằng quý, chủ động bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện kịp thời, đảm bảo nguồn cho hoạt động bộ máy và các nhu cầu chi cần thiết theo dự toán.

- Nhờ sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của UBND tỉnh, sự tăng cường phối hợp giữa cơ quan thu, cơ quan tài chính và các lực lượng chức năng trong quản lý thu NSNN, tổng thu NSNN từ kinh tế địa bàn 06 tháng đạt dự toán HĐND tỉnh giao, các khoản thu cân đối ngân sách đạt 72,8% dự toán, vượt tiến độ bình quân là 50%, nếu không tính số thu từ xổ số kiến thiết và tiền sử dụng đất thì đạt 61% so dự toán.

- Chi ngân sách địa phương thực hiện tốt theo định hướng của Chính phủ và UBND tỉnh, trong đó tập trung chi cho con người, an sinh xã hội, hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán, triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách, chủ động dành nguồn

cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo các chế độ thực hiện nhiệm vụ chi theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19; đảm bảo chi phí trang bị hỗ trợ các trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

2. Công tác quản lý vốn đầu tư XDCB:

- Đảm bảo nguồn vốn cấp phát và thanh toán kịp thời đối với các dự án có khối lượng hoàn thành phát sinh đến tháng 6/2021, tiến độ chi đạt 15,5% dự toán và bằng 37,6% so cùng kỳ.

- Công tác quyết toán vốn đầu tư: Tổng số dự án đã phê duyệt quyết toán lũy kế đến 30/6/2021 là 87 dự án, giá trị phê duyệt quyết toán 1.180 tỷ đồng. Số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng 27 dự án, giá trị thanh toán 76,4 tỷ đồng.

3. Về thực hiện chế độ chính sách An sinh xã hội:

a) Chính sách BHYT: Phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phân bổ kinh phí thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn số tiền 236,9 tỷ đồng, đạt 50,2% so dự toán.

b) Chính sách bảo trợ xã hội:

Lũy kế 6 tháng năm 2021 chi trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 136 là 257,7 tỷ đồng, đạt 50% dự toán.

4. Công tác quản lý tài chính các đơn vị HCSN:

4.1 Tình hình thực hiện chuyển đổi cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 303/KH-UBND của UBND tỉnh:

- Tiếp tục theo dõi, cập nhật tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP đối với các đơn vị trên địa bàn tỉnh và đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch được duyệt.

- Sở Tài chính có văn bản số 997/STC-HCSN ngày 28/4/2021 gửi các Sở, ban ngành cấp tỉnh về việc đôn đốc xây dựng phương án tự chủ tài chính và chuyển đổi loại hình đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021-2025 theo quy hoạch được duyệt; Hướng dẫn triển khai thực hiện việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ tại Công văn số 1082/STC-HCSN.

- Thẩm định phương án tự chủ tài chính của Trường Cao đẳng Y tế An Giang giai đoạn 2021-2023; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp giai đoạn 2021-2023 là đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên.

4.2 Thực hiện kinh phí bầu cử:

- Thẩm định dự toán kinh phí bầu cử trình Ủy ban bầu cử phê duyệt tổng mức kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh An Giang và phân bổ kinh phí (đợt 2) cho 11 huyện, thị, thành phố và các đơn vị cấp tỉnh được giao nhiệm vụ phục vụ công tác bầu cử.

- Sở Tài chính có Công văn số 1043/STC-HCSN ngày 04/5/2021 về việc thông báo và hướng dẫn cấp tổng mức kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội

đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh An Giang và phân bổ kinh phí (đợt 2); về việc khen thưởng công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo đề nghị của Sở Nội vụ.

- Tham mưu điều chỉnh kinh phí từ UBBC tỉnh để bổ sung cho Sở Nội vụ thực hiện hỗ trợ hoạt động của các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội và các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo chỉ đạo tại Công văn số 2002/VPUBND-KTTH ngày 04/05/2021 của UBND.

5. Công tác quản lý tài chính doanh nghiệp :

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính: (1) Báo cáo giám sát tài chính năm 2020 của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn Nhà nước; (2) Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh Quý I/2021 của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và công ty cổ phần có vốn Nhà nước; (3) Báo cáo kết quả giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp năm 2020; (4) Tình hình đầu tư ra nước ngoài năm 2020 của doanh nghiệp có vốn Nhà nước.

- Tham mưu UBND tỉnh: (1) Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 của Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang; (2) xem xét, quyết định ban hành Quy chế tổ chức thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và công ty cổ phần có vốn Nhà nước do UBND tỉnh An Giang làm đại diện chủ sở hữu; (3) Giao cho Sở Tài chính hướng dẫn các doanh nghiệp do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu về việc tiêm chủng vắc xin cho người lao động công ty theo hướng dẫn của Chính phủ tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021.

6. Công tác quản lý giá – công sản:

6.1 Công tác quản lý giá:

a) Về tình hình giá cả thị trường:

Chỉ số giá tiêu dùng của tỉnh (CPI): Theo số liệu của Cục Thống kê, tháng 6/2021 CPI của tỉnh An Giang tăng 0,04% so tháng trước, tăng 1,59% so với tháng 12 năm trước; tăng 3,77% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung CPI bình quân 6 tháng năm 2021 so cùng kỳ tăng 3,35%.

b) Tình hình thực hiện công tác quản lý giá:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản triển khai thực hiện công tác quản lý, điều hành giá năm 2021 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Trình UBND tỉnh tình hình cập nhật giá, công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh và các giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực do biến động giá thép trong hoạt động xây dựng trong dịch Covid-19.

- Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả điều tra chi phí sản xuất và giá thành lúa vụ Đông Xuân 2020-2021 trên địa bàn tỉnh An Giang gửi UBND tỉnh và Bộ Tài chính đúng quy định.

- Tiếp nhận, rà soát Hồ sơ kê khai giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực hiện kê khai theo đúng quy định; thực hiện Thông báo công khai mức giá bán các mặt hàng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đã kê khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai giá, niêm yết giá các mặt hàng thuộc danh mục phải thực hiện kê khai, niêm yết theo đúng quy định.

- Thực hiện cập nhật và báo cáo tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp trả lời phản hồi thông tin dư luận xã hội theo lĩnh vực quản lý đối với nội dung phản ánh giá nguyên vật liệu, phân bón, vật liệu xây dựng (cát, sắt, thép...) tăng cao, gây ảnh hưởng đến đời sống và việc tái sản xuất của nhân dân trên địa bàn.

6.2 Công tác quản lý tài sản nhà nước:

a) *Thẩm định kế hoạch mua sắm tài sản của các đơn vị cấp tỉnh:* Trong quý tiếp nhận và xử lý 12 hồ sơ với tổng giá trị các gói thầu theo kế hoạch là 54,987 tỷ đồng. Ủy kế đã thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch mua sắm 19 hồ sơ với tổng giá trị kế hoạch là 236,477 tỷ đồng, hiện các đơn vị đã và đang triển khai kế hoạch mua sắm.

b) Về việc thẩm định giá đất:

- Trong quý Hội đồng thẩm định giá đất đã tiếp nhận thẩm định: 06 hồ sơ về tính tiền bồi thường, tính tiền thuê đất và sử dụng đất; Ủy kế từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận 17 hồ sơ và đã xử lý 17 hồ sơ.

- Xác định giá khởi điểm để tổ chức đấu giá: trong quý tiếp nhận 03 hồ sơ mới; Ủy kế từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận 09 hồ sơ (trong đó: đã xác định giá khởi điểm 05 hồ sơ, 04 hồ sơ đang yêu cầu bổ sung để xử lý tiếp).

- Xác định các khoản trừ vào tiền thuê đất, tiền sử dụng đất phải nộp: Trong quý tiếp nhận 07 hồ sơ với tổng giá trị 125,572 tỷ đồng; Ủy kế từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận 19 hồ sơ và đã xử lý 19 hồ sơ với tổng giá trị xác định là 39,25 tỷ đồng.

c) Tình hình quản lý, sử dụng tài sản:

- Tham mưu UBND tỉnh trình BTV Tỉnh ủy và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xin ý kiến thống nhất về sắp xếp lại, xử lý xe ô tô phục vụ công tác chung; xe ô tô chuyên dùng khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành công văn đẩy mạnh thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Trình UBND tỉnh thu hồi các xe ô tô cũ thừa so tiêu chuẩn định mức, xe ô tô, mô tô không còn sử dụng được của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và phương thức xử lý các xe ô tô, mô tô công và tổ chức thực hiện.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra:

a) Công tác thanh tra:

- Trong 6 tháng đầu năm đã triển khai 3/6 cuộc thanh tra (đạt 50% kế hoạch).

- Việc theo dõi thực hiện các kết luận thanh tra: Tổng số kết luận đang theo dõi là 15 kết luận (ban hành vào các năm trước), trong đó đã thực hiện hoàn thành 04 kết luận, còn lại 11 kết luận đang theo dõi thực hiện. Kết quả thực hiện khắc phục: Lũy kế từ đầu năm đến nay đã thu hồi nộp ngân sách 0,31 triệu đồng, thu hồi tạm ứng 3,479 tỷ đồng.

b) Công tác kiểm tra:

- Trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương thực hiện kiểm tra, rà soát việc cấp trùng thẻ Bảo hiểm y tế năm 2021 và ban hành Kế hoạch thực hiện gửi các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Tham mưu ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị và các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Đồng thời, cử công chức tham gia các đoàn Kiểm tra liên ngành như đoàn kiểm tra của Liên đoàn lao động, Cục Quản lý thị trường, Đoàn rà soát kết luận thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện khắc phục kiểm toán của Thanh tra tỉnh, ...

8. Công tác Tin học – thống kê:

- Đường truyền ngành Tài chính tại Sở và Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thông suốt; hỗ trợ xóa bút toán rác và kết hợp tài khoản theo đề nghị của Phòng Tài chính – Kế hoạch và các phòng thuộc Sở có liên quan; đề nghị các đơn vị sử dụng hệ thống TABMIS rà soát tài khoản không thường xuyên sử dụng hệ thống và thực hiện thu hồi theo quy định; hỗ trợ xử lý lỗi tabmis cho đơn vị trong quá trình sử dụng.

- Cổng thông tin điện tử của Sở: Thực hiện công khai kịp thời lịch làm việc của Ban Giám đốc; bảng giá thị trường tuần, tháng; thông báo kê khai giá của các tổ chức, cá nhân; văn bản cần lấy ý kiến góp ý, văn bản triển khai; số liệu, tài liệu công khai theo quy định. Ngoài ra đã đăng tải 47 tin (34 viết, 13 sưu tầm) trên Cổng TTĐT của Sở.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai Cổng trao đổi thông tin giữa Kiểm toán nhà nước với đơn vị được kiểm toán.

- Hướng dẫn CBCC, VC cài đặt ứng dụng để tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 và đăng ký mã QR của Sở Tài chính để CBCC, VC và cá nhân, tổ chức đến làm việc thực hiện quét mã QR để checkin/ checkout; Triển khai một số giải pháp để phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới theo tài liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông;

9. Công tác cải cách hành chính:

- Báo cáo tình hình giải quyết TTHC cho nhà đầu tư, doanh nghiệp tháng 5/2021 gửi Báo An Giang và Cổng TTĐT tỉnh công khai hàng tháng.

- Rà soát, trình công bố danh mục TTHC (rút ngắn thời gian giải quyết 20% so với quy định hiện hành) gửi VPUBND tỉnh tổng hợp.

- Rà soát danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo yêu cầu tại Công văn 2298/VPUBND-TH ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách công vụ tại Sở Tài chính năm 2021.

B. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách 6 tháng cuối năm:

I. Về thu ngân sách nhà nước:

- Bám sát sự chỉ đạo điều hành của Bộ Tài chính, tổ chức triển khai thực hiện tốt các cơ chế chính sách thuế, tài chính, tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc, thu hút đầu tư, tăng thêm năng lực sản xuất mới, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo tiền đề để tăng thu ngân sách.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tăng thu. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, phân tích cụ thể các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực, từ đó tổng hợp báo cáo kịp thời, đề ra các giải pháp quản lý thu có hiệu quả, phấn đấu hoàn thành đạt dự toán thu năm 2021 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra.

- Tăng cường công tác hỗ trợ người nộp thuế để đảm bảo các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cá nhân thực sự đi vào cuộc sống, giúp người nộp thuế phục hồi nhanh hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19.

- Quản lý chặt chẽ nợ thuế, đơn đốc thu kịp thời số thuế phát sinh theo quy định, không để nợ mới phát sinh. Thực hiện các biện pháp đơn đốc thu nợ thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. Về chi ngân sách địa phương:

1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

- Đảm bảo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo dự toán năm 2020, kịp thời thanh toán khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành. Không bổ sung dự án khởi công mới trong năm 2021 nếu không thật sự cấp thiết.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện nghiêm quy định của Luật đầu tư công và các quy định về quản lý vốn đầu tư. Ưu tiên thanh toán các khoản nợ vay của ngân sách địa phương phải trả khi đến hạn; nâng chất lượng công tác quản lý, giám sát thi công, tăng cường công tác thanh tra trong và sau đầu tư.

- Kiểm tra, đơn đốc tiến độ thu tiền bán nền các cụm, tuyến dân cư vượt lũ để đảm bảo nguồn trả nợ vay đầu tư tôn nền cụm, tuyến dân cư vượt lũ cho Ngân hàng Phát triển đúng hạn.

2. Chi thường xuyên:

- Điều hành theo dự toán được duyệt, thực hiện triệt để tiết kiệm chống lãng phí; các ngành, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các cấp ngân sách căn cứ vào dự toán 2021 được giao phân bổ đúng quy định và sử dụng hợp lý, không để xuất bổ sung ngoài dự toán khi chưa thật sự cần thiết.

- Các cấp ngân sách điều hành dự toán đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, chính sách an sinh xã hội, an ninh quốc phòng và các chế độ chính sách có liên quan đến chi con người đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, Thanh tra nhà nước trong việc quản lý sử dụng ngân sách, quản lý sử dụng tài sản công.

- Quản lý chặt chẽ nguồn dự phòng ngân sách đã bố trí dự toán ở các cấp ngân sách để xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh, như: phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh,...

- Tập trung nguồn lực chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 29/03/2021 về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

3. Triệt để tiết kiệm chi thương xuyên, ưu tiên dành nguồn lực phòng, chống dịch và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, đột xuất khác, cụ thể:

Cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác phí và thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại (không kể các khoản chi cho con người).

4. Trường hợp dự kiến thu ngân sách địa phương giảm so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Các địa phương chủ động xây dựng phương án điều hành, dành nguồn dự phòng ngân sách địa phương và sử dụng các nguồn tài chính khác của địa phương để bù đắp hoặc điều chỉnh giảm chi tương ứng.

- Chủ động rà soát, sắp xếp, cắt giảm, giãn các nội dung chi theo thứ tự ưu tiên, để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện được trong năm 2021.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021./.

(Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nên Hội Nghị Sơ kết Công tác Tài chính – ngân sách 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm được thực hiện qua hình thức Báo cáo).

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở Ban ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND cấp huyện; Phòng TCKH cấp huyện;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- BGD, các phòng và TT.TĐ&DVTC;
- Lưu: VT, PNS.

GIÁM ĐỐC

Đã ký

Trần Minh Nhật